

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187 /2020/HS-ST
Ngày 01-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Kim Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Liễu Thị Diệp;

Ông Hoàng Văn Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại Phòng xét xử tầng 2, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2020/TLST-HS, ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2020/QĐXXST- HS, ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn N, tên gọi khác: Tam M, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1991, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 96, đường Nguyễn Phi K, phường Tam T, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ, con: Không có; Tiền án: Không. Nhân thân: tại Bản án số 64/HSST ngày 27/8/2015, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt Phạm Văn N 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; tại Bản án số 95/HSST ngày 19/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt Phạm Văn N 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; Ngày 04/6/2009 Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng đối với Phạm Văn N do nhiều lần thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng (đã chấp hành xong); Tiền sự: Ngày 23/12/2011 Công an thành phố Lạng Sơn lập biên bản vi phạm hành chính đối với Phạm Văn N về hành vi Đánh nhau, ngày 26/12/2011 Công an thành phố Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng đối với Phạm Văn N; ngày 27/6/2012 Công an

thành phố Lạng Sơn tiến hành xác minh tại địa phương xác định bị can không có việc làm không có tài sản riêng nên không có đủ khả năng nộp phạt xử lý vi phạm hành chính; Ngày 20/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn ra Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 20 tháng (đã chấp hành xong, chưa được xóa tiền sự); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trần Đăng B. Địa chỉ: Số 24/18, đường Bà T, phường Đông K, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/9/2020, Phạm Văn N (sinh năm 1991, trú tại: số 96, đường Nguyễn Phi K, khối 3, phường Tam T, thành phố Lạng S) đang ngồi uống nước tại quán nước thuộc khu vực công chợ Bờ S, đường Nguyễn D, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S. Tại đây Phạm Văn N quan sát thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen - xám, biển kiểm soát: 12P1-3021 (của anh Trần Đăng B, sinh năm 1976, trú tại số 24/18 đường Bà T, phường Đông K, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn) đang dừng ở trước cửa Kiot C22 chợ Bờ S, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa, xung quanh không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô. Phạm Văn N đi đến ngồi lên xe mô tô sau đó lùi xe mở ổ khóa điện và điều khiển xe mô tô đi. Lúc này anh Trần Đăng B ở bên trong Kiot C22 chợ Bờ S nhìn thấy Phạm Văn N điều khiển chiếc xe mô tô đi ra phía công chợ đã mượn xe mô tô của người quen để đuổi theo Phạm Văn N theo hướng đường Nguyễn D - Ngô Gia T - Phai V rồi rẽ vào ngõ 123 đường Phai V. Khi đến trước cửa số nhà 51, ngõ 123 đường Phai V, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, Phạm Văn N đã bị anh Trần Đăng B và người dân xung quanh bắt giữ đưa về Công an thành phố Lạng Sơn.

Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 109/ĐGTSTT ngày 24/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen - xám, biển kiểm soát: 12P1-3021 Phạm Văn N trộm cắp của anh Trần Đăng B giá trị 4.400.000 đồng (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Phạm Văn N khai nhận: Bản thân không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, khi nhìn thấy chiếc xe mô tô không có ai trông coi đã nảy sinh ý định chiếm đoạt để làm phương tiện đi lại. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về phần dân sự: Bị hại anh Trần Đăng B không có yêu cầu đề nghị bồi thường.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen - xám, số khung 43109Y001882, số máy JC43E0502998, biển kiểm soát: 12P1-3021; ngày 28/9/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Đăng B.

Tại bản cáo trạng số 187/ CT-VKS ngày 03/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản; xử phạt bị cáo tù 09 đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn N.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại anh Trần Đăng B đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt (đã có đơn xin xét xử vắng mặt) nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ, ngày 23/9/2020 tại trước cửa Kiot C22 chợ Bờ S, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, Phạm Văn N có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen - xám, biển kiểm soát 12P1-3021 của anh Trần Đăng B trị giá 4.400.000 đồng. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Phạm Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rõ hành vi phạm tội của bản thân là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích của bản thân.

[5] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể tại Bản án số 64/HSST ngày 27/8/2015, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt Phạm Văn N 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; tại Bản án số 95/HSST ngày 19/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt Phạm Văn N 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; Ngày 04/6/2009 Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng đối với Phạm Văn N do nhiều lần thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng (đã chấp hành xong); Tiền sự: Ngày 23/12/2011 Công an thành phố Lạng Sơn lập biên bản vi phạm hành chính đối với Phạm Văn N về hành vi Đánh nhau, ngày 26/12/2011, Công an thành phố Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng đối với Phạm Văn N; ngày 27/6/2012 Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành xác minh tại địa phương xác định bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng nên không có đủ khả năng nộp phạt xử lý vi phạm hành chính; Ngày 20/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn ra Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 20 tháng (đã chấp hành xong, chưa được xóa tiền sự). Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Xét nhân thân, tính chất mức độ hành vi mà bị cáo gây ra cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ của bị cáo mà xem xét hình phạt để cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không nghề nghiệp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan công án đã trả cho bị hại anh Trần Đăng B chiếc xe bị mất trộm. Anh Trần Đăng B không có yêu cầu bồi thường. Do vậy Tòa án không xem xét giải quyết trách nhiệm bồi thường.

[9] Về xử lý vật chứng: Ngày 28/9/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Đăng B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen - xám, số khung 43109Y001882, số máy JC43E0502998, biển kiểm soát: 12P1-3021 là có căn cứ.

[10] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm xung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều

135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 23/9/2020.
3. Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 28/9/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu sơn xám - đen, biển kiểm soát 12P1- 3021 cho bị hại anh Trần Đăng B.
4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung nộp Ngân sách Nhà nước;
5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Thịnh

